

Số: TT./KH-ĐHHL

Ninh Bình, ngày 04 tháng 5 năm 2021

KẾ HOẠCH

Lấy ý kiến phản hồi về chất lượng đào tạo của sinh viên trước khi tốt nghiệp

Căn cứ Công văn số 2754/BGDĐT-NGCBQLGD ngày 20 tháng 5 năm 2010 và Công văn số 7324/ BGDDĐT-NGCBQLGD ngày 08 tháng 10 năm 2013 của Bộ giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn tổ chức lấy ý kiến từ người học về hoạt động giảng dạy của giảng viên;

Căn cứ Thông tư số 12/2017/TT-BGDDĐT ngày 19/5/2017 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Quy định về Kiểm định chất lượng giáo dục đại học;

Căn cứ Thông tư 04/2016/TT-BGDDĐT ngày 14/3/2016 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Quy định về tiêu chuẩn đánh giá chất lượng chương trình đào tạo các trình độ của giáo dục đại học;

Căn cứ Quyết định số 467/QĐ-DHHL ngày 26 tháng 10 năm 2018 của Hiệu trưởng Trường Đại học Hoa Lư về việc ban hành Quy chế về công tác khảo sát ý kiến phản hồi từ các bên liên quan đối với hoạt động đào tạo của Trường Đại học Hoa Lư;

Thực hiện kế hoạch năm học 2020-2021;

Nhà trường xây dựng kế hoạch “Lấy ý kiến phản hồi về chất lượng đào tạo của sinh viên trước khi tốt nghiệp” như sau:

I. Mục đích, yêu cầu

1. Mục đích

- Góp phần thực hiện quy chế dân chủ trong cơ sở giáo dục đại học; tập trung ý kiến của sinh viên trước tốt nghiệp về chương trình đào tạo, hoạt động đào tạo và hỗ trợ đào tạo, cơ sở vật chất, tạo kênh thông tin giúp Nhà trường, các Khoa điều chỉnh chương trình giảng dạy và thực hiện các mục tiêu đào tạo;

- Đánh giá mức độ đáp ứng về cơ sở vật chất, nguồn học liệu và các hoạt động phục vụ, hỗ trợ sinh viên trong toàn khóa học để Khoa, Nhà trường có biện pháp khắc phục những tồn tại, nâng cao chất lượng đào tạo.

2. Yêu cầu

- Cán bộ, giảng viên và sinh viên phải hiểu rõ mục đích, ý nghĩa của hoạt động lấy ý kiến phản hồi của sinh viên. Việc khảo sát, lấy ý kiến của sinh viên

phải đảm bảo truyền thống tôn sư trọng đạo và những giá trị đạo đức, văn hóa trong nhà trường.

- Nội dung, công cụ đánh giá phải phản ánh đầy đủ, khách quan về chương trình đào tạo, hoạt động đào tạo và hệ thống phục vụ đào tạo của trường phải chính xác, tin cậy, bảo mật và được sử dụng đúng mục đích.

II. Nội dung kế hoạch

1. Đối tượng khảo sát

Toàn bộ sinh viên hệ chính quy năm cuối của nhà trường gồm các khóa D10, C25 và LT8 tốt nghiệp năm 2021

2. Nội dung khảo sát

- Chương trình đào tạo: Mục tiêu đào tạo; chuẩn đầu ra; cấu trúc; nội dung.
- Hoạt động đào tạo và hỗ trợ: Tổ chức dạy học, chất lượng đội ngũ giảng viên, phương pháp dạy học, hình thức kiểm tra, đánh giá, đội ngũ hỗ trợ.
- Cơ sở vật chất phục vụ quá trình học tập: Phòng học lý thuyết, phòng thực hành, thư viện, sân chơi.
- Thái độ, kiến thức và kỹ năng của sinh viên sau quá trình học tập.

3. Công cụ và hình thức khảo sát

Việc khảo sát, lấy ý kiến phản hồi từ sinh viên được thực hiện bằng phiếu khảo sát thông qua hình thức khảo sát trực tuyến (qua Google Form).

4. Nội dung công việc

Việc khảo sát, lấy ý kiến phản hồi từ sinh viên trước khi tốt nghiệp về chất lượng đào tạo được thực hiện như sau :

TT	Nội dung thực hiện	Thời gian Thực hiện	Đơn vị chủ trì thực hiện
1	Xây dựng kế hoạch trình Hiệu trưởng phê duyệt	Trước 6/5/2021	Phòng ĐT-QLKH.
2	<ul style="list-style-type: none"> - Xây dựng, rà soát, điều chỉnh phiếu khảo sát qua Google Form. - Danh sách lớp sinh viên tham gia khảo sát gồm D10, C25 và D8LT. 	<ul style="list-style-type: none"> Trước 15/5/2021 	<ul style="list-style-type: none"> Phòng ĐT-QLKH. Phòng CTSV. Các khoa, Bộ môn liên quan.
3	<ul style="list-style-type: none"> Triển khai kế hoạch khảo sát: - Hướng dẫn thực hiện khảo sát trực tuyến. - Tiến hành khảo sát. 	Từ 15/5 đến 30/5/2021	<ul style="list-style-type: none"> Phòng ĐT-QLKH. Các khoa, bộ môn liên quan.

4	Tổng hợp, báo cáo kết quả khảo sát	Trước 6/6/2021	Phòng ĐT-QLKH
---	------------------------------------	-------------------	---------------

III. Tổ chức thực hiện

1. Phòng Đào tạo - Quản lý khoa học: Tham mưu xây dựng kế hoạch, mẫu phiếu khảo sát, chủ trì phối hợp với các đơn vị liên quan xây dựng cơ sở dữ liệu về các lớp sinh viên tham gia khảo sát, chủ trì tổ chức thực hiện kế hoạch, tổng hợp kết quả, báo cáo Hiệu trưởng, đề xuất giải pháp khắc phục, cải tiến chất lượng, giám sát các hoạt động cải tiến, lưu trữ dữ liệu, hồ sơ khảo sát theo quy định.

2. Phòng Công tác sinh viên: Phối hợp với phòng Đào tạo - Quản lý khoa học, các Khoa tuyên truyền phổ biến kế hoạch khảo sát tới sinh viên.

3. Các Khoa, Bộ môn: Phổ biến kế hoạch đến giảng viên và sinh viên, cử cán bộ, giảng viên tham gia phối hợp với Phòng Đào tạo-Quản lý khoa học triển khai thực hiện kế hoạch theo đúng tiến độ.

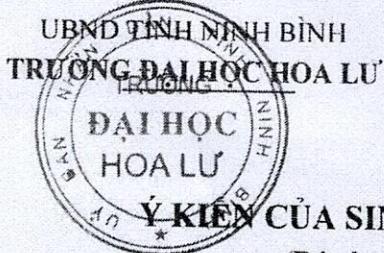
Trên đây là kế hoạch khảo sát, lấy ý kiến phản hồi từ sinh viên trước khi tốt nghiệp năm học 2020-2021. Nhà trường yêu cầu các đơn vị và cá nhân liên quan tổ chức nghiêm túc thực hiện đúng kế hoạch. Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu có vướng mắc, phát sinh, các đơn vị báo cáo về Phòng Đào tạo - Quản lý khoa học để tập hợp, báo cáo Lãnh đạo trường xem xét, giải quyết./

Nơi nhận:

- Ban Giám hiệu (để chỉ đạo);
- Các đơn vị trực thuộc (để thực hiện);
- Website trường;
- Lưu VT, ĐT-QLKH.



TS. Vũ Văn Trường



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU KHẢO SÁT

Ý KIẾN CỦA SINH VIÊN VỀ CHẤT LƯỢNG ĐÀO TẠO
(Dành cho sinh viên trước khi tốt nghiệp)

Nhằm nâng cao chất lượng đào tạo, Nhà trường gửi phiếu khảo sát đến Anh/Chị để thu thập ý kiến phản hồi về chất lượng đào tạo. Mong Anh/Chị vui lòng hoàn thành các câu hỏi dưới đây bằng cách đặt dấu X vào ô trả lời Anh/Chị lựa chọn và ghi những ý kiến khác trong mục V (nếu có).

Nhà trường đảm bảo các thông tin cá nhân trong phiếu khảo sát này hoàn toàn được bảo mật. Vì vậy, xin Anh/Chị hãy trả lời một cách thẳng thắn và khách quan các câu hỏi.

I. Thông tin về sinh viên

Họ và tên: Mã SV:
Lớp: Ngành: Khoa:
Số điện thoại: Email:

II. Đánh giá chương trình đào tạo

Anh/Chị chọn 1 trong 5 mức độ sau với thang đo:

- 1. Rất không đồng ý 2. Không đồng ý 3. Đồng ý một phần
4. Đồng ý 5. Hoàn toàn đồng ý**

Nội dung đánh giá	Mức độ				
	1	2	3	4	5
1. Chương trình đào tạo có mục tiêu và chuẩn đầu ra rõ ràng					
2. Chương trình đào tạo đáp ứng yêu cầu về chuẩn kiến thức, kỹ năng của trình độ đào tạo					
3. Nội dung, cấu trúc chương trình đào tạo cân đối giữa kiến thức giáo dục đại cương và kiến thức giáo dục chuyên nghiệp					
4. Nội dung chương trình đào tạo có tỷ lệ hợp lý giữa lý thuyết và thực hành					
5. Nội dung chương trình đào tạo được cập nhật, đổi mới					
6. Nội dung các học phần có tính định hướng nghề nghiệp rõ ràng					
7. Số lượng các học phần tự chọn dù lớn và có tính định hướng chuyên môn sâu					
8. Chương trình đào tạo có các học phần hỗ trợ sinh viên tham gia các hoạt động nghiên cứu khoa học					
9. Các học phần về thực tập, thực tế chuyên môn, rèn nghiệp vụ trong chương trình phù hợp, hiệu quả					
10. Số lượng học phần, số lượng tín chỉ của học phần trong chương trình đào tạo là phù hợp					
11. Thời gian đào tạo của chương trình là phù hợp					

12. Chương trình đào tạo có phương pháp kiểm tra, đánh giá hợp lý

III. Đánh giá hoạt động đào tạo và hỗ trợ

Anh/Chị chọn 1 trong 5 mức độ sau với thang đo:

1. Rất không đồng ý

2. Không đồng ý

3. Đồng ý một phần

4. Đồng ý

5. Hoàn toàn đồng ý

Nội dung đánh giá	Mức độ				
	1	2	3	4	5
13. Các thông tin liên quan tới quá trình đào tạo được cung cấp đầy đủ kịp thời (các quy chế, quy định về quyền lợi và nghĩa vụ của sinh viên)					
14. Sinh viên có thể tiếp cận dễ dàng với bản mô tả chương trình đào tạo, đề cương các học phần (được công bố công khai bằng nhiều hình thức khác nhau)					
15. Nhà trường phổ biến sứ mạng, tầm nhìn, mục tiêu đào tạo đến người học bằng nhiều hình thức khác nhau					
16. Phương thức tổ chức đào tạo của Trường có tính linh hoạt, phù hợp, tạo thuận lợi cho người học					
17. Đội ngũ giảng viên có kiến thức chuyên môn vững vàng và có tính cập nhật					
18. Giảng viên áp dụng phương pháp dạy - học theo hướng khuyến khích người học phát triển năng lực tự học, tự nghiên cứu và làm việc nhóm					
19. Giảng viên nhiệt tình, sẵn sàng giúp đỡ sinh viên trong học tập và nghiên cứu khoa học					
20. Kế hoạch kiểm tra, đánh giá được công khai					
21. Quy trình kiểm tra, đánh giá đảm bảo tính nghiêm túc, khách quan					
22. Kết quả học được đánh giá bằng nhiều hình thức phù hợp với đặc thù môn học					
23. Kết quả kiểm tra, đánh giá chính xác công bằng					
24. Kết quả kiểm tra, đánh giá được thông báo đúng quy định					
25. Trường hợp có khiếu nại được giải quyết thỏa đáng					
26. Đội ngũ cố vấn học tập am hiểu về quy định, quy chế liên quan đến sinh viên					
27. Đội ngũ cố vấn học tập nhiệt tình, sẵn sàng tư vấn, hỗ trợ sinh viên					
28. Đội ngũ giáo vụ Khoa/Bộ môn nhiệt tình, sẵn sàng tư vấn, hỗ trợ sinh viên					
29. Nhân viên các phòng chức năng am hiểu về quy định, quy chế liên quan đến sinh viên, sẵn sàng tư vấn, hỗ trợ sinh viên					
30. Việc xét duyệt cấp học bổng cho sinh viên được thực hiện công bằng					
31. Các hoạt động ngoại khóa tổ chức đáp ứng nhu cầu sinh viên, hỗ trợ tốt sinh viên trong học tập, rèn luyện					
32. Công tác chăm sóc sức khỏe đáp ứng nhu cầu của sinh viên					

IV. Đánh giá về cơ sở vật chất phục vụ quá trình học tập

Anh/Chị chọn 1 trong 5 mức độ sau với thang đo:

1. Rất không đồng ý

2. Không đồng ý

3. Đồng ý một phần

4. Đồng ý

5. Hoàn toàn đồng ý

Nội dung đánh giá	Mức độ
-------------------	--------

		1	2	3	4	5
33.	Phòng học lý thuyết đủ chỗ ngồi cho sinh viên					
34.	Phòng học lý thuyết được trang bị các thiết bị hỗ trợ cần thiết cho giảng dạy và học tập					
35.	Hệ thống máy tính, máy chiếu, mạng, wifi,... hỗ trợ hiệu quả nhu cầu học tập, nghiên cứu khoa học của sinh viên					
36.	Nhà trường có đầy đủ phòng thực hành để sinh viên thực hành và rèn luyện kỹ năng					
37.	Phòng thực hành có đủ chỗ cho sinh viên trong giờ thực hành					
38.	Thư viện có đủ giáo trình và tài liệu tham khảo đáp ứng nhu cầu học tập của sinh viên					
39.	Môi trường sinh hoạt trong khuôn viên trường an toàn, thân thiện, sạch sẽ, văn minh					
40.	Thời gian phục vụ người học của thư viện hợp lý					
41.	Phòng đọc của thư viện thoáng mát, đủ ánh sáng, đáp ứng yêu cầu về diện tích, chỗ ngồi					
42.	Có thể dễ dàng truy cập dữ liệu trên thư viện điện tử					
43.	Cơ sở dữ liệu của thư viện điện tử thường xuyên được cập nhật					
44.	Cán bộ phục vụ của thư viện sẵn sàng tư vấn, hướng dẫn cho độc giả trong quá trình mượn – trả sách					
45.	Nhà trường có đủ sân chơi, bãi tập thể dục thể thao cho sinh viên sinh hoạt					

IV. Đánh giá về thái độ, kiến thức và kỹ năng sau quá trình học tập

Anh/Chị chọn 1 trong 5 mức độ sau với thang đo:

- | | | |
|---------------------|---------------------|--------------------|
| 1. Rất không đồng ý | 2. Không đồng ý | 3. Đồng ý một phần |
| 4. Đồng ý | 5. Hoàn toàn đồng ý | |

	Nội dung đánh giá	Mức độ				
		1	2	3	4	5
46.	Sinh viên có sức khỏe, phẩm chất đạo đức của người lao động đáp ứng yêu cầu của thị trường					
47.	Nhận thức ngành nghề của sinh viên tốt					
48.	Sinh viên tự tin về kiến thức chuyên môn của mình					
49.	Sinh viên cảm thấy tự tin trong giao tiếp xã hội					
50.	Sinh viên có trình độ ngoại ngữ đáp ứng công việc chuyên môn sau này					
51.	Sinh viên có trình độ tin học đáp ứng công việc chuyên môn sau này					
52.	Sinh viên có kỹ năng mềm (tìm kiếm việc làm và tuyển dụng, làm việc nhóm, kiểm soát cảm xúc, quản lý thời gian,...) đáp ứng công việc sau này.					
53.	Sẵn sàng tư vấn cho người thân vào học trong trường này					

**V. Những ý kiến đóng góp khác của Anh/Chị nhằm nâng cao chất lượng đào tạo của
nhà trường**

.....
.....
.....

Chân thành cảm ơn sự hợp tác của Anh/Chi.